

Số: 1146/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hành động áp dụng sản xuất sạch hơn trong
công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2016 - 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 23/5/2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 07/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020”;

Căn cứ Quyết định số 4135/QĐ-BCT ngày 21/6/2013 của Bộ Công Thương phê duyệt các Đề án thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 04/02/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy hoạch phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 142/TTr-SCT ngày 29 tháng 4 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch hành động áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2016-2020”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công Thương, TN&MT;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội;
- Các Phó VP.UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, CN₁.
- Gửi:
 - + VB giấy: Các TP ko nhận VB điện tử;
 - + VB điện tử: Các TP còn lại.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Tất Thắng

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn
tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2016 - 2020**

(kèm theo Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh)

Thực hiện Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 7/9/2009 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt "Chiến lược sản xuất sạch hơn (SXSH) trong công nghiệp đến năm 2020", giai đoạn 2011 – 2015, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch hành động áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2015 tại Quyết định số 3210/QĐ-UBND ngày 04/10/2011.

Qua 05 năm triển khai, các doanh nghiệp được hỗ trợ đã chủ động triển khai các giải pháp về quy trình sản xuất góp phần cải thiện tình trạng môi trường; giảm mức phát sinh chất thải, mức tiêu thụ nguyên, vật liệu, năng lượng và nước; giảm chi phí bảo vệ môi trường, chi phí xử lý chất thải; qua đó tăng năng suất, sức cạnh tranh cho doanh nghiệp... Đến hết năm 2015, có 25% cơ sở sản xuất công nghiệp được phổ biến kiến thức về SXSH, trong đó có 75% cơ sở sản xuất công nghiệp nhận thức được lợi ích về SXSH; 25% cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng SXSH (trong đó có 30,2% cơ sở áp dụng SXSH đã tiết kiệm chi phí từ 5% - 8% và 69,8% cơ sở còn lại áp dụng SXSH đã tiết kiệm chi phí dưới 5%).

Tuy vậy, quá trình thực hiện một số tồn tại, hạn chế như: Tỷ lệ cơ sở được phổ biến kiến thức về SXSH đạt thấp (25%) trong khi số lượng cơ sở sản xuất công nghiệp phát triển nhanh (đến nay có hơn 700 doanh nghiệp và 13.300 hộ sản xuất CN-TTCN); nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện kế hoạch chưa đảm bảo; hầu hết các doanh nghiệp chưa có bộ phận SXSH theo yêu cầu; các giải pháp áp dụng tại các cơ sở sản xuất công nghiệp còn ở mức độ đơn giản; bộ máy thực hiện công tác SXSH trong công nghiệp chưa đáp ứng về số lượng và trình độ.

Để tiếp tục thực hiện "Chiến lược SXSH trong công nghiệp đến năm 2020" đã được phê duyệt tại Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 07/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2016-2020 với những nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG

1. Phù hợp với Chiến lược SXSH trong công nghiệp đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1419/QĐ - TTg ngày 07/9/2009 và các văn bản liên quan; đảm bảo phục vụ tốt nhất cho việc phát triển CN-TTCN theo Quy hoạch đã được phê duyệt với mục tiêu phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng.

2. Xây dựng các chính sách phù hợp để hỗ trợ từ ngân sách các cấp cho chương trình SXSH trong công nghiệp.

3. Sử dụng hợp lý và có hiệu quả các nguồn tài nguyên; nguyên, nhiên, vật liệu nhằm giảm tác động tiêu cực đến môi trường trong quá trình sản xuất công nghiệp trên cơ sở quản lý chặt chẽ công nghệ, quy trình, quy phạm và đánh giá nghiêm ngặt tác động môi trường của từng cơ sở sản xuất.

4. Nhà nước khuyến khích và hỗ trợ kỹ thuật áp dụng SXSH cho các cơ sở sản xuất; phát huy nội lực đầu tư đổi mới công nghệ, giảm tác hại cho môi trường thông qua đánh giá nhanh và chi tiết về SXSH; khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng công nghệ thân thiện với môi trường phục vụ SXSH trong công nghiệp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Nâng cao nhận thức cho các cơ sở sản xuất công nghiệp, cán bộ các cấp, các ngành về SXSH trong công nghiệp để triển khai, áp dụng ngay từ các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn.

- Đẩy mạnh áp dụng SXSH tại các cơ sở sản xuất công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu; giảm thiểu phát thải và hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm; bảo vệ và cải thiện chất lượng môi trường, sức khỏe con người và bảo đảm phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2020, việc áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp của tỉnh Hà Tĩnh đạt các mục tiêu chủ yếu sau:

- 90% cơ sở sản xuất công nghiệp trong tỉnh được phổ biến các nội dung cơ bản về SXSH trong công nghiệp.

- 60% cơ sở sản xuất công nghiệp nhận thức được lợi ích của việc áp dụng SXSH trong công nghiệp;

- 50% cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn và những cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn sẽ tiết kiệm được từ 7 - 10% mức tiêu thụ năng lượng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu trên đơn vị sản phẩm;

- 60% doanh nghiệp vừa và lớn có bộ phận chuyên trách về SXSH.

III. NHIỆM VỤ HÀNH ĐỘNG

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức và năng lực áp dụng SXSH trong công nghiệp

a) Công tác tuyên truyền

- Tổ chức tuyên truyền về SXSH trên hệ thống thông tin truyền thông như: Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, các trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp... nhằm nâng cao nhận thức về SXSH và bảo vệ môi trường cho các cơ sở sản xuất công nghiệp, các tổ chức quần chúng và cộng đồng dân cư;

- Xây dựng các ấn phẩm, tờ rơi... truyền truyền lợi ích của SXSH trong công nghiệp cho các cơ sở sản xuất công nghiệp.

b) Về công tác tập huấn, đào tạo

- Tổ chức hội thảo, tập huấn, hội nghị nhằm phổ biến kiến thức về SXSH trong công nghiệp; áp dụng công nghệ sạch, thân thiện môi trường tại địa phương, cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh;

- In các tài liệu (giáo án, băng đĩa) về SXSH để phổ biến kiến thức SXSH trong công nghiệp và phát đến tận tay các cơ sở sản xuất công nghiệp không có điều kiện tham gia hội thảo, tập huấn.

c) Nâng cao năng lực áp dụng SXSH trong công nghiệp

- Điều tra thu thập số liệu về SXSH trong công nghiệp: Về công nghệ sử dụng, vấn đề ô nhiễm môi trường... trong quá trình sản xuất của các cơ sở sản xuất công nghiệp để đánh giá thực trạng và có giải pháp phù hợp.

- Tổ chức tham quan, học tập các mô hình hiệu quả về áp dụng SXSH trong nước và khu vực để có kinh nghiệm triển khai trên địa bàn.

2. Tiếp tục thực hiện việc hỗ trợ kỹ thuật về áp dụng SXSH tại các cơ sở sản xuất công nghiệp để nâng cao năng lực chủ động nghiên cứu, áp dụng SXSH của cơ sở sản xuất công nghiệp

a) Xây dựng, phổ biến các hướng dẫn kỹ thuật về áp dụng SXSH cho các ngành nghề sản xuất, ưu tiên các ngành công nghiệp mũi nhọn và các ngành nghề sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm cao trên địa bàn tỉnh.

b) Hỗ trợ 1-2 dự án áp dụng SXSH trong công nghiệp từ ngân sách tỉnh.

c) Mỗi năm đề nghị Bộ Công Thương xem xét, hỗ trợ 1 - 2 mô hình, dự án đầu tư được hỗ trợ từ ngân sách trung ương về thực hiện Chiến lược SXSH trong công nghiệp.

d) Mỗi năm hỗ trợ từ 3 - 5 cơ sở tham gia đánh giá nhanh và tư vấn kỹ thuật SXSH cho cơ sở sản xuất công nghiệp.

e) Mỗi năm hỗ trợ từ 1-3 cơ sở đánh giá chi tiết và tư vấn kỹ thuật SXSH cho cơ sở sản xuất công nghiệp.

3. Xây dựng mạng lưới tổ chức hỗ trợ SXSH trong công nghiệp

a) Nghiên cứu việc bố trí 01 biên chế chuyên trách về SXSH tại phòng Quản lý Công nghiệp thuộc Sở Công Thương; bố trí cán bộ kiêm nhiệm tại phòng Kinh tế/Kinh tế - Hạ tầng của UBND huyện, thành phố, thị xã để hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn áp dụng SXSH trong công nghiệp.

b) Bố trí mua sắm trang thiết bị để thực hiện các nhiệm vụ đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch sản xuất sạch hơn trong công nghiệp tại Sở Công Thương.

c) Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và lớn xây dựng kế hoạch thực hiện SXSH trong công nghiệp. Đối với các doanh nghiệp lớn, phấn đấu đến 2020 có biên chế chuyên trách về SXSH.

4. Vận hành cơ sở dữ liệu về SXSH trong công nghiệp

Xây dựng cơ sở dữ liệu, chuyên mục về SXSH trong công nghiệp trên trang thông tin điện tử của Sở Công thương; duy trì và phát huy hiệu quả chuyên mục sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên website của Sở Công Thương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cơ sở sản xuất công nghiệp khai thác thông tin, cập nhật giải pháp về SXSH.

5. Hoàn thiện các cơ chế, chính sách để thúc đẩy áp dụng SXSH trong công nghiệp; tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết

a) Rà soát, bổ sung, xây dựng các chủ trương, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh để thúc đẩy triển khai, áp dụng rộng rãi SXSH trong công nghiệp đảm bảo thực hiện đạt mục tiêu của Chiến lược SXSH trong công nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức sơ kết vào năm 2018 và và tổng kết 05 năm (2020) về thực hiện Kế hoạch hành động nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch hành động cho giai đoạn tiếp theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện dự kiến: 12.550 tỷ đồng (mười tỷ, năm trăm năm mươi triệu đồng), được huy động từ các cơ sở sản xuất công nghiệp và ngân sách tỉnh, trong đó:

- Ngân sách tỉnh: 4.000 triệu đồng;
- Huy động từ các cơ sở sản xuất công nghiệp: 8.550. triệu đồng.

(Kinh phí cụ thể có danh mục kèm theo)

2. Căn cứ các nhóm nhiệm vụ của Kế hoạch, hàng năm Sở Công Thương xây dựng dự toán, gửi Sở Tài Chính tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng cơ chế, chính sách; các chương trình, kế hoạch triển khai cụ thể để thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức triển khai kế hoạch hàng năm có hiệu quả, đúng tiến độ nội dung của Kế hoạch được duyệt; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương kết quả thực hiện.

2. Sở Tài Chính: Chủ trì phối hợp với Sở Công Thương tham mưu bố trí kinh phí để thực hiện các nhóm nhiệm vụ của Kế hoạch; đồng thời thực hiện việc quản lý, thanh quyết toán kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh để thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức điều tra, rà soát đánh giá các cơ sở sản xuất công nghiệp về thực trạng công nghệ, tiết kiệm năng lượng trong quá trình sản xuất;

- Phối hợp với Sở Công Thương hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc

chuyển giao, ứng dụng công nghệ và hỗ trợ kinh phí khoa học và công nghiệp trong quá trình triển khai các mô hình SXSH trong công nghiệp trên địa bàn.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trong các chương trình xúc tiến đầu tư. Kêu gọi các nguồn tài trợ từ các dự án trong và ngoài nước về áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

5. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Sở Công Thương tăng cường tuyên truyền, phổ biến việc áp dụng SXSH đến các ngành, các địa phương và cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp với Sở Công Thương và các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức rà soát, đánh giá vấn đề ô nhiễm môi trường trong quá trình sản xuất công nghiệp.

7. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: Phối hợp với Sở Công Thương tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này đến các doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp; hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng kế hoạch và thực hiện các giải pháp SXSH trong công nghiệp.

8. Các sở, ban ngành cấp tỉnh khác: Theo chức năng, nhiệm vụ của mình đối chiếu với nhiệm vụ có liên quan đã nêu trong kế hoạch, chủ động nghiên cứu triển khai những nội dung liên quan để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ trong bản Kế hoạch này.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này; bố trí cán bộ có năng lực phụ trách triển khai SXSH trong công nghiệp trên địa bàn quản lý; định kỳ hàng năm đánh giá kết quả thực hiện gửi báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

10. Các cơ sở sản xuất công nghiệp: Xây dựng kế hoạch và triển khai áp dụng sản xuất sạch hơn, từng bước nghiên cứu áp dụng các giải pháp sản xuất sạch hơn vào sản xuất tại đơn vị mình. Đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp đã áp dụng sản xuất sạch hơn, định kỳ hàng năm báo cáo đánh giá hiệu quả việc áp dụng sản xuất sạch hơn tại đơn vị mình.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, đề xuất phương án giải quyết, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương xem xét, quyết định./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG ÁP DỤNG SẢN XUẤT SẠCH HƠN TRONG CÔNG NGHIỆP
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH GIAI ĐOẠN 2016-2020
(Kèm theo Quyết định ~~44~~44/QĐ-UBND ngày 8/5/2016 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung hành động	Đơn vị tính	Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020			Tổng
			Số lượng	Kinh phí		Số lượng	Kinh phí		Số lượng	Kinh phí		Số lượng	Kinh phí		Số lượng	Kinh phí		
Nhóm nhiệm vụ 1. Nâng cao nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp																		2.280
1 Về công tác tuyên truyền																		140
1.1	Xây dựng phóng sự, các bài viết về sản xuất sạch hơn trên Đài phát thanh - truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh với kinh phí khoảng 15 triệu đồng/năm	Phóng sự, tin, bài				1	15		1	15		1	15		1	15		60
1.2	Xây dựng Ấn phẩm, tờ rơi về sản xuất sạch hơn với kinh phí khoảng 20 triệu/lần/năm	Lần				1	20		1	20		1	20		1	20		80
2 Về đào tạo, tập huấn																		1.880
2.1	Tổ chức tập huấn, hội nghị, hội thảo chuyên đề, trao đổi kinh nghiệm về sản xuất sạch hơn với kinh phí khoảng 40 triệu/lớp	Lớp	5	200		10	400		10	400		10	400		10	400		1.800
2.2	In phát bài giảng, băng đĩa đến các cơ sở sản xuất không tham gia tập huấn từ năm 2019 trở đi với kinh phí khoảng 50.000đồng/cuốn	Cuốn										1.000	50		600	30		80
3 Nâng cao năng lực áp dụng SXSH trong công nghiệp																		260
3.1	Điều tra thu thập số liệu về SXSH trong công nghiệp, nhất là về thực trạng công nghệ, môi trường với kinh phí khoảng 80 triệu/cuộc	Cuộc							1	80								80
3.2	Học tập kinh nghiệm các mô hình trong nước có hiệu quả về áp dụng SXSH trong công nghiệp với kinh phí khoảng 80-100 triệu đồng/cuộc	Cuộc				1	80					1	100					180
Nhóm nhiệm vụ 2. Hỗ trợ kỹ thuật về áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp để nâng cao năng lực chủ động nghiên cứu, áp dụng SXSH của cơ sở sản xuất công nghiệp																		9.880
1	Xây dựng sở tay hướng dẫn kỹ thuật về áp dụng SXSH cho các ngành công nghiệp	Năm				1	20		1	20		1	20		1	20		80

TT	Nội dung hành động	Đơn vị tính	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020		Tổng
			Số lượng	Kinh phí	Số lượng	Kinh phí	Số lượng	Kinh phí	Số lượng	Kinh phí	Số lượng	Kinh phí	
2	Hỗ trợ dự án triển khai SXSH trong công nghiệp	Dự án					1	2.000	1	2.000	2	4.000	8.000
3	Hỗ trợ các cơ sở sản xuất đánh giá nhanh SXSH trong công nghiệp	Dự án	4	200	5	250	5	250	5	250	5	250	1.200
4	Hỗ trợ đánh giá chi tiết và tư vấn SXSH cho cơ sở sản xuất	Dự án					1	100	2	200	3	300	600
Nhóm nhiệm vụ 3. Xây dựng mạng lưới tổ chức hỗ trợ sản xuất sạch hơn trong công nghiệp													
1	Mua sắm trang thiết bị để thực hiện các nhiệm vụ đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch sản xuất sạch hơn trong công nghiệp tại Sở Công Thương (máy vi tính, máy ảnh, máy chiếu, tủ tài liệu....)	Lần	1	110									110
2	Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và lớn xây dựng kế hoạch thực hiện SXSH trong công nghiệp	Năm			1	30	1	30	1	30	1	30	120
Nhóm nhiệm vụ 4. Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp													
1	Xây dựng cơ sở dữ liệu về SXSH trong công nghiệp, duy trì và phát huy hiệu quả chuyên mục sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên website của Sở Công Thương	Năm			1	15	1	5	1	5	1	5	30
Nhóm nhiệm vụ 5. Hoàn thiện các cơ chế, chính sách để thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp; tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết													
1	Tổ chức Hội nghị sơ kết vào quý IV/2018 và tổng kết kế hoạch hành động vào năm 2020	Năm					1	30			1	100	130
TỔNG CỘNG				510		830		2.950		3.090		5.170	12.550

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG ÁP DỤNG SẢN XUẤT SẠCH HƠN TRONG CÔNG NGHIỆP
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH GIAI ĐOẠN 2016-2020
(Kèm theo Quyết định 1196/QĐ-UBND ngày 4/5/2016 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung hành động	Đơn vị tính	Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020			Tổng
			Số lượng	Kinh phí		Số lượng	Kinh phí		Số lượng	Kinh phí		Số lượng	Kinh phí		Số lượng	Kinh phí		
Nhóm nhiệm vụ 1. Nâng cao nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp																		2.280
1	Về công tác tuyên truyền																140	
1.1	Xây dựng phóng sự, các bài viết về sản xuất sạch hơn trên Đài phát thanh - truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh với kinh phí khoảng 15 triệu đồng/năm	Phóng sự, tin, bài				1	15		1	15		1	15		1	15	60	
1.2	Xây dựng Ấn phẩm, tờ rơi về sản xuất sạch hơn với kinh phí khoảng 20 triệu/lần/năm	Lần				1	20		1	20		1	20		1	20	80	
2	Về đào tạo, tập huấn																1.880	
2.1	Tổ chức tập huấn, hội nghị, hội thảo chuyên đề, trao đổi kinh nghiệm về sản xuất sạch hơn với kinh phí khoảng 40 triệu/lớp	Lớp	5	200		10	400		10	400		10	400		10	400	1.800	
2.2	In phát bài giảng, băng đĩa đến các cơ sở sản xuất không tham gia tập huấn từ năm 2019 trở đi với kinh phí khoảng 50.000đồng/cuốn	Cuốn										1.000	50		600	30	80	
3	Nâng cao năng lực áp dụng SXSH trong công nghiệp																260	
3.1	Điều tra thu thập số liệu về SXSH trong công nghiệp, nhất là về thực trạng công nghệ, môi trường với kinh phí khoảng 80 triệu/cuộc	Cuộc							1	80							80	
3.2	Học tập kinh nghiệm các mô hình trong nước có hiệu quả về áp dụng SXSH trong công nghiệp với kinh phí khoảng 80-100 triệu đồng/cuộc	Cuộc				1	80					1	100				180	
Nhóm nhiệm vụ 2. Hỗ trợ kỹ thuật về áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp để nâng cao năng lực chủ động nghiên cứu, áp dụng SXSH của cơ sở sản xuất công nghiệp																		9.880
1	Xây dựng sở tay hướng dẫn kỹ thuật về áp dụng SXSH cho các ngành công nghiệp	Năm				1	20		1	20		1	20		1	20	80	

TT	Nội dung hành động	Đơn vị tính	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020		Tổng
			Số lượng	Kinh phí	Số lượng	Kinh phí	Số lượng	Kinh phí	Số lượng	Kinh phí	Số lượng	Kinh phí	
2	Hỗ trợ dự án triển khai SXSH trong công nghiệp	Dự án					1	2.000	1	2.000	2	4.000	8.000
3	Hỗ trợ các cơ sở sản xuất đánh giá nhanh SXSH trong công nghiệp	Dự án	4	200	5	250	5	250	5	250	5	250	1.200
4	Hỗ trợ đánh giá chi tiết và tư vấn SXSH cho cơ sở sản xuất	Dự án					1	100	2	200	3	300	600
Nhóm nhiệm vụ 3. Xây dựng mạng lưới tổ chức hỗ trợ sản xuất sạch hơn trong công nghiệp													230
1	Mua sắm trang thiết bị để thực hiện các nhiệm vụ đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch sản xuất sạch hơn trong công nghiệp tại Sở Công Thương (máy vi tính, máy ảnh, máy chiếu, tủ tài liệu....)	Lần	1	110									110
2	Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và lớn xây dựng kế hoạch thực hiện SXSH trong công nghiệp	Năm			1	30	1	30	1	30	1	30	120
Nhóm nhiệm vụ 4. Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp													30
1	Xây dựng cơ sở dữ liệu về SXSH trong công nghiệp, duy trì và phát huy hiệu quả chuyên mục sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên website của Sở Công Thương	Năm			1	15	1	5	1	5	1	5	30
Nhóm nhiệm vụ 5. Hoàn thiện các cơ chế, chính sách để thúc đẩy áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp; tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết													130
1	Tổ chức Hội nghị sơ kết vào quý IV/2018 và tổng kết kế hoạch hành động vào năm 2020	Năm					1	30			1	100	130
TỔNG CỘNG				510		830		2.950		3.090		5.170	12.550

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH